

Số: 160 /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung, định mức chi hỗ trợ công tác y tế dự phòng, dân số giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 542/TTr-SYT ngày 12/3/2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 52/BC-STP ngày 08/3/2024; Thông báo kết luận số 35/TB-UBND ngày 19/3/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh tại phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 3 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số nội dung, định mức chi hỗ trợ công tác y tế dự phòng, dân số giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, gồm những nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1 Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung, định mức chi hỗ trợ một số hoạt động y tế dự phòng, dân số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2024 - 2030.

1.2 Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động y tế dự phòng, dân số trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Nội dung và mức chi

2.1. Chi hỗ trợ người thực hiện tư vấn tập trung, nói chuyện chuyên đề về công tác y tế dự phòng, dân số: Theo mức chi hỗ trợ cho giảng viên, báo cáo viên được quy định tại Nghị quyết số 155/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh Bắc Ninh.

2.2. Hỗ trợ công tác sàng lọc, lập danh sách, tư vấn dự phòng, theo dõi điều trị các bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần.

- Chi hỗ trợ cán bộ y tế thực hiện sàng lọc yếu tố nguy cơ bằng bảng kiểm/phiếu sàng lọc (bao gồm cả phát phiếu, thu phiếu, tổng hợp, phân loại người có nguy cơ): 3.000 đồng/phiếu (tổng chi phí không quá 150.000 đồng/người/ngày).

- Chi hỗ trợ cán bộ y tế trực tiếp khám, thực hiện dịch vụ cận lâm sàng khi khám sàng lọc tại cộng đồng ngoài chế độ công tác phí hiện hành: 150.000 đồng/người/ngày.

- Chi hỗ trợ đối tượng khác phục vụ công tác khám sàng lọc tại cộng đồng: 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi hỗ trợ cán bộ y tế thực hiện lập danh sách quản lý, tư vấn dự phòng, theo dõi điều trị người mắc bệnh không lây nhiễm, rối loạn sức khỏe tâm thần tại trạm y tế: 200.000 đồng/người/tháng (tối đa không quá 2 người/01 trạm y tế)

2.3. Chi hỗ trợ người thực hiện phun, tẩm hóa chất diệt côn trùng phòng, chống bệnh truyền nhiễm: theo hợp đồng thực tế (tối đa không quá 500.000 đồng/người/ngày)

2.4. Chi hỗ trợ cán bộ y tế cho đối tượng uống hoặc tiêm vắc xin thuộc Chương trình tiêm chủng mở rộng: 3.000 đồng/01 mũi tiêm (hoặc liều uống).

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục hoàn thiện hồ sơ và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận: *MD*

- Như Điều 3;
- Các Bộ: Nội vụ; LĐTĐ; Tài chính; Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KTTH;
- Lưu: VT, KGVX(NTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Quoc
Vương Quốc Tuấn